

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 14 tháng 3 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Hoàng Thị Vân, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Đức Sương, sinh năm 1992; đều có cùng địa chỉ: xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Đức S lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 18 tháng 3 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa chị V và anh S là hôn nhân hợp pháp.

[2] Về tình trạng hôn nhân: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Đức S đều thừa nhận: sau ngày cưới, chị V, anh S sống với nhau hạnh phúc đến tháng 9 năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân kể từ thời gian đó cho đến nay.

Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng chị V, anh S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh S đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa chị V và anh S là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị V và anh S.

[2] Về con chung: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Đức S có 02 con chung là Nguyễn Đức P, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2016 và Nguyễn Đức Ph, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2018. Chị V, anh S thỏa thuận giao cháu P cho anh S trực tiếp nuôi; giao cháu Ph cho chị V trực tiếp nuôi. Hai bên không phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét, thỏa thuận của chị V, anh S hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Đức S không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Đức S thỏa thuận chị V chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét thỏa thuận của chị V và anh S hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Đức S.

- Về con chung: giao cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2016 cho anh Nguyễn Đức S trực tiếp nuôi; giao cháu Nguyễn Đức Ph, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2018 cho chị Hoàng Thị V trực tiếp nuôi. Hai bên không phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Đức S không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: chị Hoàng Thị V chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004486 ngày 06 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền